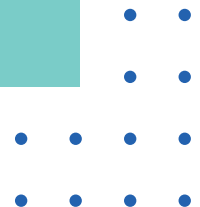
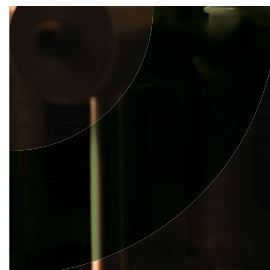
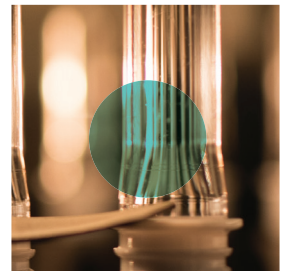
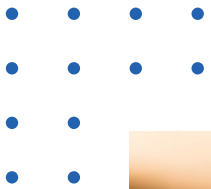




# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2020



Năm **2020** khép lại bằng việc NN tiếp tục khẳng định vị thế tại thị trường nội địa cũng như liên tục phát triển, được nhận diện và thu hút nhiều sự chú ý hơn ở thị trường xuất khẩu.

## Những thành tựu nổi bật năm 2020

104%

### DOANH THU THUẦN

so với kế hoạch được duyệt

150%

### LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN HỢP NHẤT

so với kế hoạch được duyệt

+20

### DỰ ÁN ĐẦU TƯ MÁY MÓC

Bao gồm công việc xây dựng, di dời thiết bị hiện có và lắp đặt thiết bị mới tại 03 Nhà máy để tối ưu hóa sản xuất

+50

### SKUS MỚI

## Mục lục

3	<b>Thành tựu</b>	Những con số ấn tượng chứng tỏ sự lớn mạnh của doanh nghiệp
4	<b>Mục lục</b>	Tổng quan nội dung của báo cáo
8	<b>Lịch sử hình thành và phát triển</b>	Quá trình xây dựng, phát triển bền vững giúp gia tăng giá trị thương hiệu
10	<b>Thông tin cổ phần cổ đông</b>	Thể hiện số lượng cổ phần, sàn giao dịch và cơ cấu cổ đông chủ chốt của công ty
18	<b>Giá trị cốt lõi &amp; Triết lý kinh doanh</b>	Thể hiện văn hóa doanh nghiệp và tầm nhìn của người đứng đầu
22	<b>Mô hình hoạt động Công ty</b>	Sự phân bổ của trụ sở chính và các nhà máy vệ tinh
26	<b>Sơ đồ tổ chức và bộ máy quản lý</b>	Đội ngũ nhân sự chất lượng cao

34	<b>Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh 2020 và kế hoạch 2021</b>	Đánh giá chung kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và định hướng hoạt động
42	<b>Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị &amp; Ban Tổng Giám Đốc</b>	Đánh giá kết quả trong năm 2020 và kế hoạch năm 2021
46	<b>Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát</b>	Đánh giá kết quả trong năm 2020 và kế hoạch năm 2021
50	<b>Định hướng chiến lược phát triển &amp; phát triển bền vững giai đoạn 2020 - 2022</b>	Định hướng phát triển trong năm tiếp theo và các kế hoạch dài hạn
56	<b>Báo cáo tài chính</b>	Báo cáo hợp nhất và riêng lẻ được kiểm toán
67	<b>Thông tin liên hệ</b>	Địa chỉ văn phòng, email,...

## Danh mục từ viết tắt

**NN** Ngọc Nghĩa

**ĐHĐCĐ** Đại hội đồng Cổ đông

**HĐQT** Hội đồng Quản trị

**CBTT** Công bố thông tin

**GCNĐKKD** Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

**HNX** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**rPET** Nhựa tái chế

**TNHH** Trách nhiệm hữu hạn

**TP.HCM** Thành phố Hồ Chí Minh

**TSCĐ** Tài sản cố định

**UBCKNN** Ủy ban chứng khoán nhà nước

**PET** Nhựa nhiệt dẻo, thuộc loại nhựa polyester

**R&D** Mạng nghiên cứu và phát triển

**CSD** Ngành hàng nước ngọt có ga



## Lịch sử hình thành và phát triển

# 1986

Thành lập xưởng sản xuất nhỏ

# 1993

Thành lập công ty Ngọc Nghĩa, cung cấp bao bì PET đầu tiên tại Việt Nam

# 2010

Nhà máy thứ ba được xây dựng tại KCN Linh Trung III, Tây Ninh

# 2015

Chính thức giao dịch trên thị trường UPCoM

Sàn giao dịch cổ phiếu của các Công ty đại chúng chưa niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh chính của NN hiện nay tập trung vào bao bì cao cấp PET NN và vẫn là đơn vị dẫn đầu chuyên sản xuất và cung cấp cho thị trường trong nước và quốc tế các sản phẩm bao bì nhựa PET các loại, cụ thể gồm có:

**Chai PET các loại với đủ mọi dung tích và hình dáng, phục vụ cho tất cả các ngành như:**

- Nước uống (bao gồm nước uống đóng chai và nước giải khát các loại)
- Nước uống có bổ sung thêm thành phần sữa
- Thực phẩm, đồ ăn
- Bia rượu
- Hóa chất
- Bảo vệ thực vật
- Mỹ phẩm
- Hàng tiêu dùng gia đình
- Và các ngành hàng khác

# 1998

Nhà máy đầu tiên được xây dựng tại KCN Tân Bình, TPHCM

# 2003

Nhà máy thứ hai được xây dựng tại KCN Tây Bắc, Củ Chi

# 2007

Trở thành công ty cổ phần

# 2016

Hợp nhất nhà máy Tân Bình cùng nhà máy Củ Chi

# 2019

Nhà máy tiếp theo được xây dựng tại KCN Đại Đồng - Hoàn Sơn, Bắc Ninh

# 2020

Thành viên Liên minh tái chế Việt Nam. Sáp nhập GCC vào IPC

**Phôi PET các loại với đầy đủ các kích thước cổ theo yêu cầu của khách hàng hoặc theo kích thước cổ chuẩn PCO1810, PCO1881, ... đáp ứng mọi nhu cầu khách hàng**

- Phôi CSD
- Phôi Non CSD
- Phôi Hotfill với cổ kết tinh và phôi cường lực

**Nắp chai PET các loại với đầy đủ màu sắc, khắc nổi - dập chìm logo, logo in laser,...**

- Nắp Non CSD cổ PCO1881 (bao gồm nắp trọng lượng nhẹ giúp tiết giảm chi phí giá thành cho khách hàng)
- Nắp CSD hai mảnh cổ PCO1881
- Nắp Hotfill dành cho chai kết tinh và nắp Hotfill cường lực

# THÔNG TIN CỔ PHẦN – CỔ ĐÔNG

## Thông tin cổ phiếu

Công ty Cổ phần Công nghiệp - Dịch vụ - Thương Mại Ngọc Nghĩa (NN), GCNĐKKD số: 0301427028 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 18/6/1993, thay đổi lần thứ 22 ngày 19/12/2019, được chính thức giao dịch trên thị trường UPCoM – sàn giao dịch cổ phiếu của các Công ty đại chúng chưa niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số: 85/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày 10 tháng 02 năm 2015.

Mã chứng khoán trên UPCoM	<b>NNG</b>
Năm tài chính kết thúc	<b>31/12</b>
Kiểm toán độc lập	<b>Công Ty TNHH Ernst &amp; Young Việt Nam</b>

## Cổ phần và cơ cấu cổ đông

(Tại ngày 31/03/2021, số lượng cổ phần của công ty NN như sau)

Vốn điều lệ  
đăng ký

815.709.880.000  
đồng

Vốn thực góp  
của cổ đông

815.709.880.000  
đồng

Khối lượng cổ phiếu  
đang lưu hành

81.570.988  
cổ phần

Loại cổ phần

Cổ phần  
phổ thông

Tổng khối lượng cổ phần  
đã phát hành và niêm yết

81.570.988  
cổ phần

Số lượng cổ phiếu quỹ

0

Mệnh giá

10.000  
đồng/cổ phần

## Thống kê danh sách cổ đông

(Theo danh sách cổ đông tại thời điểm 31.03.2021)

Cổ đông	Số lượng cổ phần	%
Ông La Văn Hoàng	17,138,829	21.01%
Bà Bùi Bích Hồng	10,554,834	12.94%
Bà La Bùi Hồng Ngọc	10,329,201	12.66%
Ông La Bùi Hoàng Nghĩa	7,376,697	9.04%
Cổ đông khác	6,850,439	8.40%
Tempel Four Limited	29,320,988	35.95%
<b>Tổng cộng</b>	<b>81,570,988</b>	<b>100%</b>

Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông		
1,476,820	1.81%	05	Trong nước	Tổ chức
50,697,008	62.15%	326	Trong nước	Cá nhân
29,320,988	35.95%	01	Nước ngoài	Tổ chức
76,172	0.09%	02	Nước ngoài	Cá nhân
<b>81,570,988</b>	<b>100%</b>	<b>334</b>		

# GIÁ TRỊ CỐT LÕI & TRIẾT LÝ KINH DOANH

## Giá trị cốt lõi

### Tín nghĩa

Với quý khách hàng, NN không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, đưa ra mọi giải pháp nhằm đáp ứng được nhu cầu và mong đợi của khách trong những tình huống khó khăn nhất.

Trong nội bộ, NN cam kết một môi trường làm việc cạnh tranh lành mạnh, phát huy tối đa năng lực của mỗi cá nhân cũng như sự gắn bó giữa cá nhân và tổ chức.

### Phát kiến

Ý thức được sáng tạo và đổi mới liên tục là nền tảng để gia tăng lợi thế cạnh tranh & sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, NN cùng đội ngũ của mình luôn luôn

tim tòi, tiến bước và không tự mãn với những kết quả đã đạt được để khởi tạo nhu cầu và vượt lên trước đối thủ.

### Quản trị nhân hòa

NN chọn quản trị nhân hòa là giá trị cốt lõi để phát triển nguồn nhân lực. Tại NN, mỗi nhân viên đều đóng vai trò chủ chốt vào thành công của tập thể. Do đó, NN tạo

dựng môi trường làm việc cởi mở, năng động, nơi từng cá nhân được ghi nhận năng lực xứng đáng và khai phóng tối đa tiềm lực của bản thân.

## Tầm nhìn - Sứ mệnh

### Tầm nhìn:

Trở thành nhà sản xuất bao bì nhựa có khả năng cạnh tranh mạnh mẽ tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương bằng việc cung cấp những giải pháp đột phá và bền vững, góp phần tạo ra xu thế mới trong ngành.

### Sứ mệnh:

Trở thành đối tác tạo ra giá trị cộng thêm cho khách hàng bằng cách giúp khách hàng giải quyết thách thức, thông qua việc áp dụng những phát kiến mới và tiến hành các hoạt động bền vững

## Triết lý kinh doanh

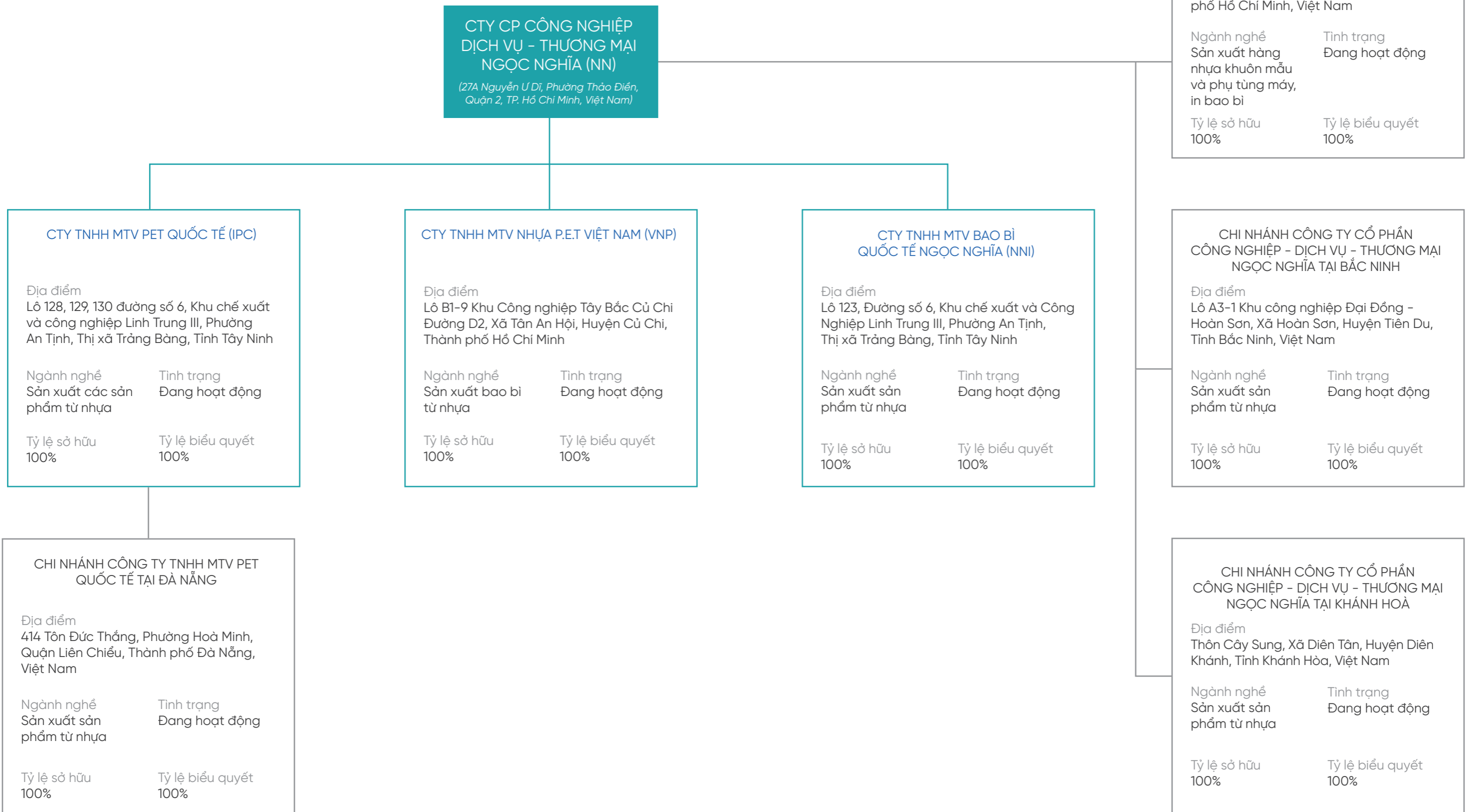
Lấy sáng tạo đổi mới trong tất cả lĩnh vực làm giá trị cốt lõi nhằm truyền cảm hứng đến từng nhân viên, kích thích sức sáng tạo của mỗi cá nhân trong công việc, cùng nhau cộng hưởng nên sức mạnh và giá trị bền vững chung phục vụ cho doanh nghiệp và khách hàng



# MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

## Mô hình hoạt động Công ty

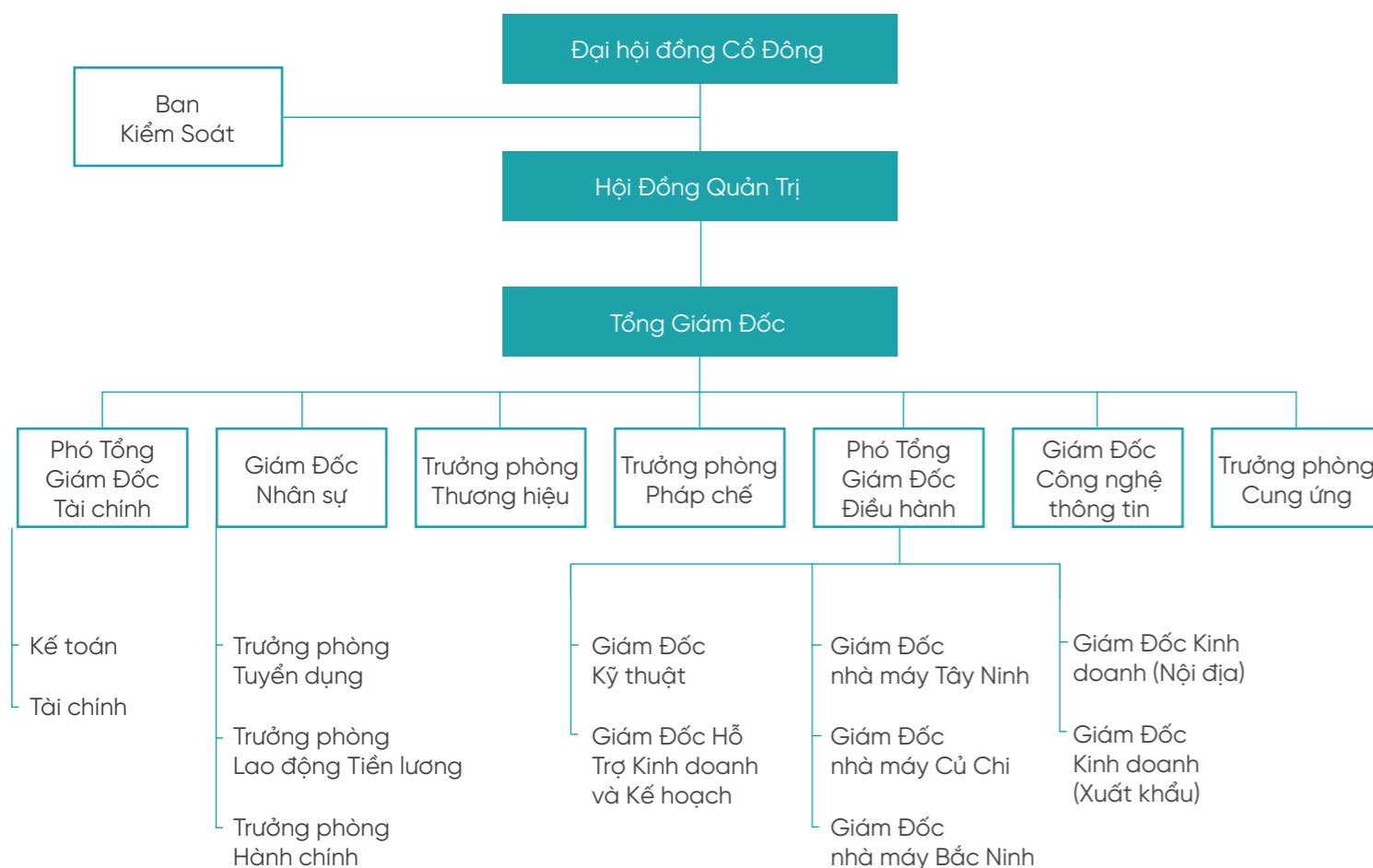
(tại thời điểm báo cáo)



# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

## Sơ đồ tổ chức theo mô hình công ty

(tại thời điểm báo cáo)



## Bộ Máy Quản Lý

### Hội đồng quản trị

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông La Bùi Hoàng Nghĩa	Chủ tịch
Bà La Bùi Hồng Ngọc	Phó Chủ tịch
Ông La Văn Hoàng	Thành viên
Ông Lê Thanh Hạo Nhiên	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Diệu Phương	Thành viên

### Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày thành lập báo cáo này như sau:

Bà Hoàng Thị Minh Thư	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 11 năm 2019
Ông Nguyễn Hữu Thoảng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 11 năm 2019
Bà Nguyễn Ngọc Chi Mai	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 11 năm 2019

### Ban Tổng Giám Đốc

Các thành viên Ban Tổng giám đốc trong năm và vào ngày thành lập báo cáo này như sau:

Bà La Bùi Hồng Ngọc	Tổng Giám Đốc
Ông John Russell Gray	Phó Tổng Giám Đốc Điều hành
Bà Trương Thị Ngọc Trâm	Phó Tổng Giám Đốc Tài chính

**Thông tin về nhân sự của NN :** 637 nhân viên (tính đến ngày 31.12.2020)

**Thông tin về nhân sự của NN và các công ty con :** 935 nhân viên (tính đến ngày 31.12.2020)

## Hội Đồng Quản Trị

Hội đồng quản trị có 05 thành viên. Vai trò của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám Đốc là tách biệt. Thành viên hội đồng quản trị bao gồm:

### 1. Ông La Bùi Hoàng Nghĩa, Chủ Tịch

Ông La Bùi Hoàng Nghĩa là Chủ Tịch Hội đồng quản trị của Công ty. Bên cạnh đó, ông còn là Chủ Tịch kiêm Tổng Giám Đốc Công ty TNHH MTV Bao Bì Quốc Tế Ngọc Nghĩa.

Trước khi được bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Ông Hoàng Nghĩa đã có hơn 07 năm làm Phó Tổng Giám Đốc phụ trách Marketing và phát triển sản phẩm của Công ty. Với tầm nhìn chiến lược, trong 02 năm qua, ông đã dẫn dắt quá trình tái cơ cấu hoạt động điều hành và quản trị của Công ty, tập trung đầu tư vào ngành PET và phát triển các sản phẩm bao bì đa chức năng cho Công ty.

Ông Hoàng Nghĩa tốt nghiệp Cử Nhân chuyên ngành Marketing tại Canada.

### 2. Bà La Bùi Hồng Ngọc, Phó Chủ Tịch

Bà La Bùi Hồng Ngọc là Phó Chủ Tịch kiêm Tổng Giám Đốc Công ty. Bên cạnh đó, bà còn là Chủ Tịch và Tổng Giám Đốc các công ty thuộc Ngọc Nghĩa, bao gồm Công ty TNHH MTV PET Quốc Tế và Công ty TNHH MTV PET Nhựa Việt Nam.

Bà Hồng Ngọc có trên 12 năm làm việc tại Công ty và trải qua nhiều vị trí quản lý khác nhau.

Bà Hồng Ngọc có kiến thức và kinh nghiệm sâu sắc đối với ngành bao bì nhựa PET, không chỉ ở thị trường Việt Nam mà còn ở thị trường các nước khu vực Châu Á Thái Bình Dương, và là người đã phát triển hệ thống khách hàng chiến lược trong nước và quốc tế cho Công ty trong các năm vừa qua.

Bà Hồng Ngọc tốt nghiệp Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại Thụy Sĩ.

### 3. Ông La Văn Hoàng, Thành viên

Ông La Văn Hoàng là người sáng lập Công ty. Với tầm nhìn chiến lược và khát khao mãnh liệt, ông đã đưa Công ty từ một xưởng sản xuất nhỏ trong những ngày đầu thành lập lên vị trí số 01 trên thị trường bao bì nhựa PET ở Việt Nam.

Ông Hoàng là người am hiểu sâu sắc ngành bao bì nhựa PET, từ các khía cạnh công nghệ, tổ chức sản xuất đến thị trường và các xu hướng chuyển đổi sản phẩm mới. Ông Hoàng chính là người tiên phong mang các ứng dụng công nghệ chai tiết trùng nóng, chai dùng ít nhựa và cổ chai 1881 vào thị trường Việt Nam.

Ông Hoàng tốt nghiệp Kỹ sư chế tạo máy của Đại học Bách Khoa Thành phố Hồ Chí Minh và tốt nghiệp Cử nhân Kinh doanh quốc tế của Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

### 4. Ông Lê Thanh Hạo Nhiên, Thành viên

Ông Lê Thanh Hạo Nhiên hiện là Giám đốc đầu tư của Công ty CP Quản Lý Quỹ VinaCapital. Ông Nhiên đã có hơn 17 năm hoạt động trên thị trường tài chính tại Việt Nam, và có nhiều kinh nghiệm về kiểm toán quốc tế, thị trường vốn, hoạch định chiến lược phát triển, tái cơ cấu doanh nghiệp và M&A.

Ông Lê Thanh Hạo Nhiên tốt nghiệp Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh của Đại học Hawaii (Hoa Kỳ).

### 5. Bà Nguyễn Thị Diệu Phương, Thành viên

Bà Nguyễn Thị Diệu Phương hiện là Phó Giám đốc điều hành của Công ty CP Quản Lý Quỹ VinaCapital. Bà Phương đã có hơn 18 năm hoạt động trên thị trường tài chính tại Việt Nam, và có nhiều kinh nghiệm về kiểm toán quốc tế, thị trường vốn, hoạch định chiến lược phát triển, tái cơ cấu doanh nghiệp và M&A.

Bà Nguyễn Thị Diệu Phương tốt nghiệp Cử nhân chuyên ngành Ngân hàng - Tài chính tại Học viện Ngân hàng Tp.HCM, và chứng chỉ ACCA (Hiệp hội Kế toán công chứng Anh).

Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (Mã chứng khoán KDH), Thành viên HĐQT Công ty CP Gỗ An Cường, Thành viên HĐQT Công ty CP Bệnh viện Quốc tế Thái Hoà và Thành viên HĐQT Công ty CP Hùng Vương

## Ban Điều Hành

### 1. Bà La Bùi Hồng Ngọc, Tổng Giám Đốc

Vui lòng xem ở mục Hội đồng quản trị

### 2. Ông John Russell Gray, Phó Tổng Giám Đốc Điều hành

Ông John Russell có hơn 30 năm kinh nghiệm và là một trong những chuyên gia hàng đầu trên thế giới trong ngành bao bì PET. Ông đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý trong suốt 19 năm tại Husky (Canada, Nhật và Trung Quốc), nhà chế tạo máy ép phôi hàng đầu thế giới. Ông cũng từng công tác 07 năm tại công ty PepsiCo đảm nhiệm vị trí Giám Đốc Cung ứng cao cấp, phụ trách khu vực Châu Á-Thái Bình Dương.

Ông John Russell tốt nghiệp Kỹ sư cơ khí tại Canada.

### 3. Bà Trương Thị Ngọc Trâm, Phó Tổng Giám Đốc Tài chính

Bà Ngọc Trâm có gần 20 năm làm việc trong các công ty đa quốc gia hàng đầu như O-IBJC (Việt Nam), Saint Gobain (Pháp và Việt Nam), Global Closure Systems (Pháp và Mỹ), Rio Tinto (Pháp). Bà có nhiều kinh nghiệm quản lý tài chính để thay đổi đột phá trong quản lý, thiết lập hệ thống ERP, M&A và tái cấu trúc doanh nghiệp.

Bà Ngọc Trâm tốt nghiệp Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh tại AIT (Thái Lan), Thạc sỹ Kiểm toán và Tư vấn tại ESCP-EAP (Pháp) và CPA (Hoa Kỳ).

### 4. Bà Đông Thị Ngọc Triều, Kế toán trưởng

Bà Ngọc Triều có gần 20 năm làm việc tại bộ phận Kế toán của Công ty. Bà Ngọc Triều tốt nghiệp Cử nhân tại Đại học Kinh tế Thành Phố Hồ Chí Minh.

# BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2020 VÀ KẾ HOẠCH 2021



## Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2020

Kết quả hoạt động sản xuất  
kinh doanh năm 2020 của Công ty Ngọc Nghĩa và các Công ty con  
như sau:

- **Doanh thu thuần:** 1.662,8 tỷ đồng  
đạt 104% so với kế hoạch được duyệt
- **Lợi nhuận sau thuế TNDN:** 83,8 tỷ đồng  
đạt 150% so với kế hoạch được duyệt

Thành tích nổi bật đáng ghi nhận trong năm 2020 của Công ty  
Ngọc Nghĩa, đặc biệt là Bộ phận Kỹ Thuật: Hoàn thành việc lắp đặt và  
đưa vào vận hành các máy móc thiết bị thuộc danh mục đầu tư  
mà không có sự trợ giúp và hỗ trợ của Chuyên gia nước ngoài (\*)  
(do tác động của dịch covid-19 dẫn đến hạn chế cấp thị thực đến  
Việt Nam).

### Báo cáo việc sáp nhập:

- Ngày 03/11/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh đã chấp thuận  
hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mới cho Công ty  
TNHH MTV PET Quốc tế, do nhận sáp nhập từ Công ty TNHH MTV  
Nắp Toàn Cầu. Ngày 26/01/2021, Công Ty TNHH MTV Nắp Toàn Cầu  
đã hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế và được xác nhận chấm dứt  
hoạt động (do bị sáp nhập) bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế  
tỉnh Tây Ninh.
- Hiện tại, các thủ tục pháp lý liên quan đến việc sáp nhập Công ty  
TNHH MTV Nhựa P.E.T Việt Nam vào Công ty Ngọc Nghĩa theo Tờ trình  
tại Đại hội đồng cổ đông ngày 29/6/2020 đang được chuẩn bị  
tiến hành theo kế hoạch. Về thủ tục nội bộ Công ty đã hoàn thành  
và các phòng ban đã sẵn sàng cho giai đoạn nộp hồ sơ theo  
quy định, theo đó dự kiến trong Quý 3/2021 sẽ hoàn thành mọi  
thủ tục liên quan.

## (\*) Một số máy móc thiết bị nổi bật được đầu tư trong năm 2020

### Hệ thống giải nhiệt nước - làm mát:

- Hoàn thành lắp đặt và đi vào vận hành từ  
Tháng 7/2020
- Thay thế hệ thống cũ ở Nhà máy Củ Chi và  
Tây Ninh



### Máy thổi chia 2L có quai - công nghệ gắn quai trước

- Vận hành từ Tháng 8/2020; thay thế máy  
Trung Quốc cũ
- Machine output 800 BPH
- Cải thiện chất lượng sản phẩm và khắc phục  
các sự cố về tay cầm (quai chai)

**2 x HyPet 120 and HyPet 300**



Máy ép phôi husky HyPet 120



Máy ép phôi husky HyPet 300

**Máy đóng gói tự động cho Blomax 12:**

- Vận hành từ tháng 11/2020
- Giảm headcount: 07 công nhân/ca/tháng



**Tech-long Hot-fill blower:**

- Hoàn thiện lắp đặt và đi vào hoạt động từ tháng 11/2020
- Tốc độ máy thổi là 10.000 chai/h

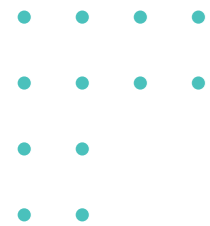
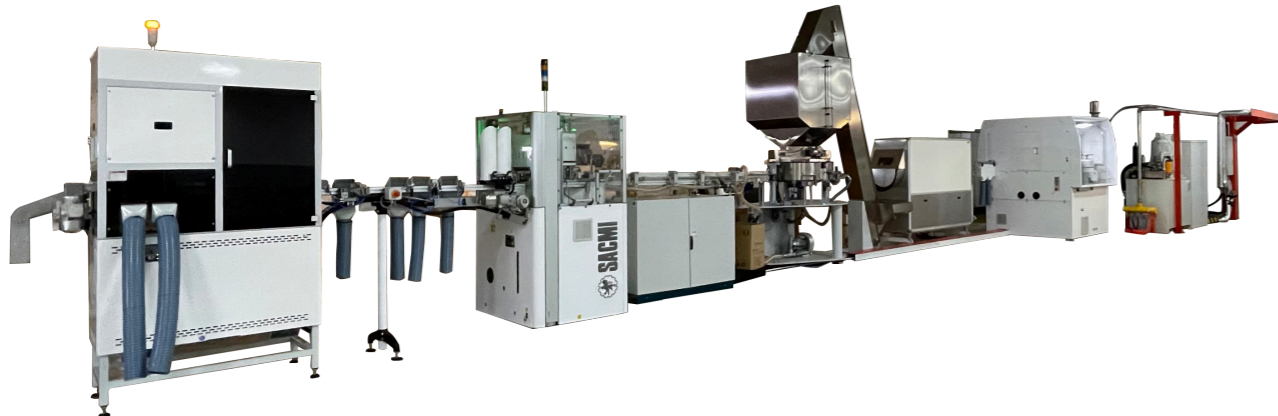


**Closure mold 38mmm aseptic**

- Kết thúc thử nghiệm vào tháng 12/2020 cho nắp 2.8gr và 3.0 gr
- Tốc độ đạt 550pcs/phút

### Sacmi 48

Hoàn tất lắp đặt mà không có sự hỗ trợ của các chuyên gia, máy đã sẵn sàng cho hoạt động sản xuất.



#### Phôi đa lớp E-multi system for barrier preform

NN là Công ty đầu tiên ở Việt Nam và Đông Nam Á áp dụng giải pháp này. NN đã đưa ra quyết định chiến lược là đầu tư vào công nghệ để đáp ứng các yêu cầu khắt khe và phát triển của ngành công nghiệp bao bì cứng cũng như cung cấp các giải pháp có lợi cho khách hàng.

Các khoản đầu tư tập trung vào hệ thống ép phôi đa lớp bao gồm:

- 1 hệ thống dành cho phôi 2 lớp hướng tới **sản phẩm nhạy cảm với ánh sáng** - chủ yếu là nước trái cây và sữa
- 1 hệ thống dùng cho phôi 3 lớp hướng tới sản phẩm giữ CO<sub>2</sub> - chủ yếu là nước có ga và bia. Tuy nhiên cũng có thể sử dụng cho các sản phẩm nhạy cảm với ánh sáng khác



	Nước ngọt có gas	Nước trái cây	Sữa	Bia
CO <sub>2</sub>	✓			✓
O <sub>2</sub>		✓		✓
Ánh sáng		✓	✓	✓

Cả hai hệ thống đều được thương mại hóa hoàn toàn và mỗi hệ thống đều có khả năng tạo ra tới 90 triệu phôi hàng năm

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
& BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

## Báo cáo hoạt động của Hội Đồng Quản Trị

- Thông tin về các cuộc họp, nghị quyết của Hội Đồng Quản Trị được trình bày tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020, và công bố tại website của Công ty <http://nnc.vn/vi/quan-he-co-dong/>.
- Khi dịch covid-19 diễn biến phức tạp, cùng với Ban Tổng Giám Đốc, Hội Đồng Quản Trị đã cho ý kiến hoàn thiện “Kế Hoạch Kinh Doanh Liên Tục” nhằm đảm bảo hoạt động của Công Ty không ngưng trệ, Nhà máy không gián đoạn sản xuất và chú trọng an toàn sức khỏe của toàn thể Nhân viên theo các yêu cầu nghiêm ngặt về phòng, chống đại dịch của Chính phủ và Bộ Y tế.
- Năm 2020, tất cả thành viên Hội Đồng Quản Trị đều hoạt động rất tích cực và hiệu quả. Hàng tháng, theo yêu cầu của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc phải tổng hợp và gửi các báo cáo kinh doanh

để thành viên xem xét. Đặc biệt, các cuộc họp với thời lượng kéo dài thường xuyên được tổ chức giữa Ban Tổng Giám Đốc và Hội Đồng Quản Trị để cùng trao đổi, thảo luận và theo dõi kế hoạch kinh doanh của Công ty. Đồng thời, qua đó Hội Đồng Quản Trị giúp đưa ra các định hướng, chỉ đạo kịp thời khi cần thiết với mục tiêu hoàn thành tốt nhất kế hoạch năm 2020.

- Định hướng hoạt động năm 2021:
  - Hội Đồng Quản Trị sẽ tiếp tục phát huy và làm tốt hơn nữa vai trò, trách nhiệm của từng Thành viên;
  - Sâu sát với các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và Ban Điều hành;
  - Đồng thời, phối hợp với Ban Kiểm Soát trong công tác giám sát hoạt động của Công ty.

## Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc

1. Tập trung vào Định hướng chiến lược phát triển và phát triển bền vững năm 2020 -2022 của Công ty (“Chiến Lược Kinh Doanh 2020-2022”), Ban Điều Hành đã tích cực đưa ra các đề xuất và triển khai thực hiện các phương án kinh doanh nhằm hoàn thành tốt nhất có thể mục tiêu của Công ty
2. “Kế Hoạch Kinh Doanh Liên Tục” được xây dựng bởi Ban Tổng Giám Đốc để trình Hội Đồng Quản Trị xem xét nhằm điều chỉnh kịp thời phương án kinh doanh do dịch covid-19. Kế hoạch được phát thảo dựa trên các dự đoán và phân tích tất cả các yếu tố có thể tác động trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty và cả Khách hàng (trong và ngoài nước). Từ đó, Kế hoạch nêu rõ các biện pháp để ứng phó, xử lý theo từng “kịch bản” có thể xảy ra khi dịch bệnh kéo dài ở Việt Nam và thế giới. Với các chỉ số và kết quả đạt được trong năm 2020, đã cho thấy tính hiệu quả của Kế hoạch và vai trò nổi bật của Ban Tổng Giám Đốc.
3. Ngoài hoạt động điều hành hàng ngày, mỗi tháng, Ban Tổng Giám Đốc đều dành thời gian tổ chức cuộc họp với Ban điều hành các Nhà máy để theo dõi và đưa ra các chỉ dẫn, yêu cầu chi tiết nhằm giải quyết và cải thiện các vấn đề liên quan đến vận hành, sản xuất... theo tình hình cụ thể và đặc thù mỗi Nhà máy.
4. Năm 2020, Ban Tổng Giám Đốc đã chỉ đạo việc cắt giảm chi phí và tối ưu ngân sách hoạt động. Tất cả các Bộ phận đã được tích cực thực hiện bởi bằng nhiều biện pháp khác nhau và xuyên suốt quá trình hoạt động.
5. Ngoài ra, năm 2020 ghi nhận rất nhiều bước tiến về quản trị nội bộ mang tính tái cấu trúc toàn diện, tiêu biểu như:
  - **Cấu trúc mô hình giá thành - giá bán**, tiến tới hệ thống hóa cho việc áp dụng dễ dàng;
  - **Cải thiện quy trình thu hồi nợ** (đảm bảo hiệu quả nhưng vẫn giữ mối quan hệ với Khách hàng);
  - **Tiếp tục tái cơ cấu tổ chức và nhân sự** phụ trách để phù hợp với nhu cầu và mục tiêu của Công ty trong tình hình mới.
6. Trong năm 2021, Công ty sẽ tiếp tục tận dụng và phát huy hơn nữa những thế mạnh của NN nhằm tăng cường vị thế tại thị trường nội địa cũng như thu hút nhiều sự chú ý hơn ở thị trường xuất khẩu, đảm bảo tăng thị phần đi liền với tăng trưởng lợi nhuận. Hội Đồng Quản Trị sẽ bám sát Chiến Lược Kinh Doanh 2020 - 2022 và mục tiêu được Đại Hội Đồng Cổ Đông và Hội Đồng Quản Trị phê duyệt.

# BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

## Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát

1. Tham gia các cuộc họp của Hội Đồng Quản Trị để cập nhật, giám sát và đảm bảo mọi hoạt động đều hợp lý và hợp pháp;
2. Ban kiểm soát tổ chức họp thành viên định kỳ để triển khai việc thực hiện vai trò và trách nhiệm của các thành viên;
3. Qua xem xét:
  - Ban Kiểm Soát đồng ý với ý kiến của kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam) về Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty;
  - Trong năm 2020, Công ty đã tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan. Các chủ trương, hoạt động của Công ty đều trong khuôn khổ tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.
  - Ban Kiểm Soát đánh giá cao những nỗ lực của Hội Đồng Quản Trị và Ban Tổng Giám Đốc trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh để giúp Công ty đạt được các kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2020, dù tình hình năm qua rất khó khăn do dịch covid -19.
4. Năm 2021, Ban Kiểm Soát sẽ tiếp tục thực hiện công tác giám sát hoạt động của Công ty, của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành nhằm đảm bảo các hoạt động này tuân thủ đúng quy định của pháp luật, cũng như tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua.



**ĐỊNH HƯỚNG  
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN  
& PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG  
2020 - 2022**

### TINH GỌN QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT

- **Cải thiện COGS:** Năng lượng, phế liệu, nguồn nhân lực
- **Tối đa hóa lợi nhuận:** Cải thiện biên lợi nhuận gộp
- **Tối ưu hóa quy trình sản xuất và xử lý theo:** Kaizen, 5S

### PHÁT HUY BỘ NHẬN DIỆN THƯƠNG HIỆU MỚI

- **Thống nhất hình ảnh thương hiệu từ trong ra ngoài:** xây dựng nhận diện và uy tín thương hiệu
- **Thống nhất thông điệp thương hiệu:** tầm nhìn, sứ mệnh, và lợi ích thương hiệu trên tất cả phương tiện truyền thông nội bộ và bên ngoài
- **Đẩy mạnh giá trị thương hiệu:** tin tưởng, cải tiến nhằm củng cố các Chiến lược
- **Xây dựng văn hóa nội bộ dựa trên những đặc điểm cá nhân:** bình đẳng giới, tiến bộ, sáng tạo, phán đoán dựa trên trực giác, lạc quan, cẩn trọng, quyết đoán

### TĂNG THỊ PHẦN CÙNG VỚI VIỆC TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN

- **Trong nước:** Tận dụng lợi thế nhà máy Bắc Ninh để phát triển thị trường miền Bắc và miền Trung.
- **Xuất khẩu:**
  - Tiếp tục phát huy tính hiệu quả của việc sản xuất với chi phí thấp ở Việt Nam như một lợi thế cạnh tranh.
  - Tăng cường "dấu ấn thương hiệu" bằng cách xây dựng mạng lưới đại lý và nhà phân phối

### CẢI TIẾN PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ BỀN VỮNG

- **NN yêu cầu sự Phát Triển Bền Vững và có lợi nhuận** để duy trì tính cạnh tranh.
- **rPET**
- **Giảm lượng khí thải Carbon**
  - Giảm năng lượng
  - Giảm phế liệu
  - Lựa chọn thay thế bao bì thứ cấp
  - Giảm trọng lượng

### ĐA DẠNG HÓA

- **Mở rộng nền tảng khách hàng** thông qua các doanh nghiệp vừa và nhỏ trong ngành thị trường bao bì nhựa PET
- **Danh mục sản phẩm:**
  - Hướng tới các sản phẩm mới được chuyển đổi từ thủy tinh, nhựa HDPE/PP và nhôm
  - Phát triển nhiều dòng sản phẩm, tiếp cận các khách hàng mới.

## Tăng thị phần cùng với tăng trưởng có lợi nhuận

NN sẽ tận dụng nhà máy tại Bắc Ninh để tăng thị phần và hỗ trợ tốt hơn cho khách hàng thị trường Miền Bắc và Miền Trung. NN sẽ đưa ra mức giá cả cạnh tranh để mở rộng hơn nữa Thị trường Xuất khẩu, đặc biệt tập trung vào Đông Nam Á, Châu Úc và Tây Duyên Hải Hoa Kỳ.

NN sẽ tiếp tục làm mới danh mục sản phẩm của mình để tiếp tục gia tăng giá trị vào khách hàng hiện tại và hỗ trợ các yêu cầu mới của khách hàng. Cải thiện lợi nhuận được đẩy mạnh thông qua việc tăng cường tập trung vào sản xuất tinh gọn để giảm chi phí phi giá trị gia tăng đảm bảo NN vẫn có lợi nhuận và vẫn cạnh tranh được ở cả Thị trường Nội địa và Xuất khẩu.

## Quản lý ngành và Phát Triển Bền Vững

Nguyên liệu nhựa tiếp tục chịu sức ép trên các phương tiện thông tin và truyền thông xã hội do tỷ lệ tái chế thấp và từ hình ảnh các bãi rác thải nhựa ở đại dương. NN sẽ thúc đẩy các sáng kiến quản lý ngành và phát triển bền vững của mình ra thị trường thông qua Website và LinkedIn của Công ty cũng như tư cách thành viên của mình trong Liên minh tái chế bao bì Việt Nam. Các sáng kiến hiện tại bao gồm hỗ trợ các yêu cầu của khách hàng trong việc sử dụng nhựa rPET, tinh gọn sản xuất để giảm lượng khí thải carbon đối với hàng tấn nhựa được chuyển đổi, và dịch chuyển từ sử dụng bao bì thứ cấp sang bao bì tái sử dụng nhiều lần để giảm lượng tiêu thụ bia carton và gỗ. Các khoản đầu tư vào tháp giải nhiệt tuần hoàn kín sẽ góp phần giảm hơn 40 triệu lít nước tiêu thụ mỗi năm. NN cũng sẽ tiếp tục làm việc với khách hàng của mình về các sáng kiến giảm trọng lượng để giảm lượng khí thải Carbon đối với bao bì nhựa sử dụng một lần.

## Đa dạng hóa tập Khách hàng và Sản phẩm

Cùng với việc tăng trưởng Thị Phần, NN cần đa dạng hóa tập khách hàng hiện tại và danh mục sản phẩm của mình. Mặc dù NN ghi nhận và đánh giá cao doanh thu từ các khách hàng lớn như Coke, Pepsi và Unilever với tư cách là các Thương hiệu Toàn cầu, NN phải đặt mục tiêu giảm sự phụ thuộc vào ba khách hàng hàng đầu trên do sự cạnh tranh về giá cả và các phương thức kinh doanh với nhiều nhà cung cấp khác. NN đã chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ từ các khách hàng hiện tại và khách hàng mới trong các ngành hàng chai Hot Fill, Nước khoáng, B brand CSD, Thực phẩm (dầu và nước sốt) và Sản phẩm chăm sóc Gia đình & Cá nhân. Sự đa dạng hóa và giới thiệu sản phẩm mới này đã được hỗ trợ bởi Bộ phận Kỹ thuật và Sản xuất khuôn tại nhà máy của NN.

## Sản xuất tinh gọn

Việt Nam tiếp tục là đất nước thu hút đầu tư do chi phí sản xuất nhìn chung thấp hơn so với các nền kinh tế châu Á khác, tuy nhiên NN cần phải tiếp tục thúc đẩy sản xuất tinh gọn hơn nữa. Điều này sẽ đảm bảo cải thiện lợi nhuận, duy trì giá cả cạnh tranh trên thị trường bao gồm cả các khoản đầu tư mới của đối thủ cạnh tranh. Các lĩnh vực trọng yếu sẽ có phương án cắt giảm nhân sự thông qua tối ưu quy trình tự động hóa. Giảm phế liệu thông qua cải tiến bảo trì máy móc và khuôn mẫu cũng như kế hoạch sản xuất. Giảm KWH / KG nhựa chuyển đổi thông qua tối ưu hóa chu trình và đầu tư hiện tại vào máy làm lạnh, máy sấy và máy nén. Giảm nước qua tháp vòng kín. Tất cả những điều này cũng sẽ góp phần thúc đẩy những cam kết phát triển bền vững của NN với thị trường được thực hiện.

## Tận dụng Bộ Nhận Diện Thương Hiệu mới

Yếu tố dễ dàng nhận thấy nhất trong chiến lược 3 năm là Bộ Thương Hiệu mới. Nó gửi một thông điệp tích cực và chủ động đến khách hàng, đối thủ cạnh tranh và đối tác của NN. Bên cạnh đó, nó còn góp phần thu hút khách hàng mới, giữ vững sự phù hợp với thị trường bao bì và yêu cầu của khách hàng hiện tại, làm nổi bật giữa các đối thủ cạnh tranh, gửi thông điệp tích cực đến người lao động và nâng cao nhận thức thương hiệu tổng thể. NN đã và đang áp dụng bộ nhận diện thương hiệu mới trong nội bộ và bên ngoài, từ nhà máy đến văn phòng, đến các điểm tiếp xúc với khách hàng và các đối tác chiến lược nhằm xây dựng hình ảnh thương hiệu chuyên nghiệp hơn. NN sẽ tiếp tục tăng cường nhận diện thương hiệu thông qua các hoạt động tiếp thị thông qua Website và LinkedIn của mình. NN cũng sẽ tập trung vào việc phát triển văn hóa doanh nghiệp dựa trên sự đóng góp của mỗi thành viên đánh giá theo các tiêu chí sau: bình đẳng giới, tiến bộ, sáng tạo, trực quan, lạc quan, cẩn trọng và quyết đoán trong việc xây dựng tổng thể lực lượng lao động mạnh và gắn kết hơn.

# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2020, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đã thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất của Công ty. Toàn văn Báo cáo tài chính đã được công bố vào ngày 09/4/2021. Vui lòng xem tại website: <http://nnc.vn/vi/quan-he-co-dong/>

Các chỉ tiêu cơ bản được tóm lược dưới đây theo Báo cáo tài chính hợp nhất:



Ernst & Young Vietnam Limited  
20th Floor, Bitexco Financial Tower  
2 Hai Trieu Street, District 1  
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252  
Fax: +84 28 3824 5250  
ey.com

Số tham chiếu: 61537105/22015413/HN

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Công nghiệp - Dịch vụ - Thương mại Ngọc Nghĩa**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Công nghiệp - Dịch vụ - Thương mại Ngọc Nghĩa ("Công ty") và các công ty con (sau đây gọi chung là "Tập đoàn") được lập ngày 9 tháng 4 năm 2021 và được trình bày từ trang 5 đến trang 37, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

### *Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc*

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### *Trách nhiệm của Kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Nguyễn Thị Như Quỳnh  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy CNĐKHN kiểm toán  
Số: 3040-2019-004-1

Phạm Xuân Tuân  
Kiểm toán viên  
Giấy CNĐKHN kiểm toán  
Số: 4639-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 9 tháng 4 năm 2021

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND


Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>756.301.693.084</b>	<b>1.215.006.240.160</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền</b>	<b>4</b>	<b>74.196.601.274</b>	<b>483.316.377.828</b>
111	1. Tiền		74.196.601.274	483.316.377.828
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>-</b>	<b>74.099.135.148</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		-	74.099.135.148
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>397.640.800.204</b>	<b>341.461.283.486</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	372.563.168.014	342.759.600.523
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	20.239.250.816	51.677.212.779
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	7	641.230.000.000	641.230.000.000
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	8	234.692.413.863	182.982.265.564
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	9	(871.084.032.489)	(877.187.795.380)
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>		<b>149.401.984.340</b>	<b>197.477.115.893</b>
141	1. Hàng tồn kho	10	149.401.984.340	197.477.115.893
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>135.062.307.266</b>	<b>118.652.327.805</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	11	14.102.364.050	11.956.238.763
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	19	107.082.393.219	93.077.879.467
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	19	13.877.549.997	13.618.209.575
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>1.590.075.675.289</b>	<b>1.541.729.998.644</b>
<b>210</b>	<b>I. Phải thu dài hạn</b>		<b>357.507.299.289</b>	<b>360.543.863.007</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	8	357.507.299.289	360.543.863.007
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>971.393.938.330</b>	<b>892.402.127.086</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	12	756.122.608.190	551.476.530.527
222	Nguyên giá		1.650.096.703.200	1.314.661.844.535
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(893.974.095.010)	(763.185.314.008)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	13	99.276.189.036	128.847.086.065
225	Nguyên giá		123.258.162.762	189.100.855.704
226	Giá trị khấu hao lũy kế		(23.981.973.726)	(60.253.769.639)
227	3. Tài sản cố định vô hình	14	115.995.141.104	212.078.510.494
228	Nguyên giá		127.290.220.990	222.450.718.690
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(11.295.079.886)	(10.372.208.196)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>		<b>37.639.628.501</b>	<b>62.679.029.892</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	15	37.639.628.501	62.679.029.892
<b>260</b>	<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>223.534.809.169</b>	<b>226.104.978.659</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	11	100.870.322.403	88.488.435.574
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	30.3	122.664.486.766	134.416.382.534
269	3. Lợi thế thương mại	16	-	3.200.160.551
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>2.346.377.368.373</b>	<b>2.756.736.238.804</b>



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>1.100.302.407.460</b>	<b>1.594.479.077.175</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>862.196.201.117</b>	<b>1.342.076.589.991</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	17	220.275.076.219	197.766.270.890
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18	11.193.353.754	79.749.037.575
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	19	7.928.671.018	13.114.458.910
315	4. Chi phí phải trả ngắn hạn	20	12.218.977.311	25.705.804.837
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	21	5.003.792.401	4.957.026.292
320	6. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	22	602.648.387.641	1.017.845.947.684
322	7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.14	2.927.942.773	2.938.043.803
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>238.106.206.343</b>	<b>252.402.487.184</b>
338	1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	22	238.106.206.343	252.402.487.184
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>23.1</b>	<b>1.246.074.960.913</b>	<b>1.162.257.161.629</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>		<b>1.246.074.960.913</b>	<b>1.162.257.161.629</b>
411	1. Vốn cổ phần		815.709.880.000	815.709.880.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		815.709.880.000	815.709.880.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		192.851.537.982	192.851.537.982
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		11.293.166.612	11.293.166.612
420	4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		192.503.849	192.503.849
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		226.027.872.470	142.210.073.186
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		142.210.073.186	565.848.591.137
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (lỗ) năm nay		83.817.799.284	(423.638.517.951)
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>2.346.377.368.373</b>	<b>2.756.736.238.804</b>

  
Đồng Thị Ngọc Triều  
Người lập kiêm Kế toán trưởng

Ngày 9 tháng 4 năm 2021



  
La Bùi Hồng Ngọc  
Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>01</b>	<b>1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>24.1</b>	<b>1.674.448.593.829</b>	<b>1.804.265.844.519</b>
<b>02</b>	<b>2. Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>24.1</b>	<b>(11.660.583.096)</b>	<b>(3.188.810.082)</b>
<b>10</b>	<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>24.1</b>	<b>1.662.788.010.733</b>	<b>1.801.077.034.437</b>
<b>11</b>	<b>4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp</b>	<b>25</b>	<b>(1.334.277.899.750)</b>	<b>(1.413.833.034.414)</b>
<b>20</b>	<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>		<b>328.510.110.983</b>	<b>387.244.000.023</b>
<b>21</b>	<b>6. Doanh thu hoạt động tài chính</b>	<b>24.2</b>	<b>7.591.837.247</b>	<b>6.246.781.737</b>
<b>22</b>	<b>7. Chi phí tài chính</b>	<b>26</b>	<b>(66.349.007.497)</b>	<b>(96.482.492.960)</b>
<b>23</b>	- Trong đó: Chi phí lãi vay		<b>(63.121.529.261)</b>	<b>(95.574.302.360)</b>
<b>25</b>	<b>8. Chi phí bán hàng</b>	<b>27</b>	<b>(85.318.172.757)</b>	<b>(89.272.834.040)</b>
<b>26</b>	<b>9. Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>27</b>	<b>(99.713.019.619)</b>	<b>(564.310.090.789)</b>
<b>30</b>	<b>10. Lợi nhuận (lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>84.721.748.357</b>	<b>(356.574.636.029)</b>
<b>31</b>	<b>11. Thu nhập khác</b>	<b>28</b>	<b>48.938.499.951</b>	<b>5.279.134.900</b>
<b>32</b>	<b>12. Chi phí khác</b>	<b>28</b>	<b>(6.132.763.005)</b>	<b>(4.305.956.693)</b>
<b>40</b>	<b>13. Lợi nhuận khác</b>	<b>28</b>	<b>42.805.736.946</b>	<b>973.178.207</b>
<b>50</b>	<b>14. Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế TNDN</b>		<b>127.527.485.303</b>	<b>(355.601.457.822)</b>
<b>51</b>	<b>15. Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>30.1</b>	<b>(31.957.790.251)</b>	<b>(9.753.956.421)</b>
<b>52</b>	<b>16. (Chi phí) thu nhập thuế TNDN hoãn lại</b>	<b>30.3</b>	<b>(11.751.895.768)</b>	<b>8.108.828.863</b>
<b>60</b>	<b>17. Lợi nhuận (lỗ) sau thuế TNDN</b>		<b>83.817.799.284</b>	<b>(357.246.585.380)</b>
<b>61</b>	<b>18. Lợi nhuận (lỗ) sau thuế TNDN của công ty mẹ</b>		<b>83.817.799.284</b>	<b>(357.519.727.121)</b>
<b>62</b>	<b>19. Lợi nhuận sau thuế TNDN của cổ đông không kiểm soát</b>		<b>-</b>	<b>273.141.741</b>
<b>70</b>	<b>20. Lãi (lỗ) cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>32</b>	<b>1.028</b>	<b>(6.678)</b>
<b>71</b>	<b>21. Lãi (lỗ) suy giảm trên cổ phiếu</b>	<b>32</b>	<b>1.028</b>	<b>(6.678)</b>

  
Đồng Thị Ngọc Triều  
Người lập kiêm Kế toán trưởng

Ngày 9 tháng 4 năm 2021



  
La Bùi Hồng Ngọc  
Tổng Giám đốc



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>01</b>	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
	<b>Tổng lợi nhuận (lỗ) kế toán trước thuế</b>		<b>127.527.485.303</b>	<b>(355.601.457.822)</b>
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao và hao mòn		124.835.514.464	103.235.562.498
03	(Hoàn nhập dự phòng) các khoản dự phòng	27	(6.103.762.891)	460.223.709.313
04	Lỗ (lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		75.801.741	(20.626.129)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(44.658.477.593)	(4.358.950.538)
06	Chi phí lãi vay		63.121.529.261	96.170.779.390
<b>08</b>	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>264.798.090.285</b>	<b>299.649.016.712</b>
09	Tăng các khoản phải thu		(63.562.871.387)	(54.761.235.452)
10	Giảm (tăng) hàng tồn kho		48.075.131.553	(7.018.114.211)
11	Giảm các khoản phải trả		(138.878.327.438)	(5.339.719.489)
12	Tăng chi phí trả trước		(23.761.771.548)	(7.712.811.300)
14	Tiền lãi vay đã trả		(63.881.703.297)	(95.334.697.172)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	19	(38.096.108.247)	(10.613.273.312)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		(10.101.030)	(15.000.000)
<b>20</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(15.317.661.109)</b>	<b>118.854.165.776</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định ("TSCĐ") và các tài sản dài hạn khác		(174.740.965.128)	(162.535.655.047)
22	Tiền thu do thanh lý TSCĐ		132.662.218.960	64.624.059.210
23	Tiền chi cho vay		(15.000.000.000)	(2.122.051.815)
24	Thu hồi tiền cho vay và tiền gửi có kỳ hạn		89.099.135.148	71.700.000.000
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		-	(169.118.790.830)
27	Thu lãi tiền gửi có kỳ hạn		6.456.516.618	14.732.906.497
<b>30</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ (sử dụng vào) hoạt động đầu tư</b>		<b>38.476.905.598</b>	<b>(182.719.531.985)</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	500.010.808.364
33	Tiền thu từ đi vay	22	1.672.057.590.790	2.363.432.961.808
34	Tiền trả nợ gốc vay	22	(2.057.025.020.224)	(2.365.755.588.850)
35	Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	22	(47.292.987.408)	(48.538.796.116)
<b>40</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào) từ hoạt động tài chính</b>		<b>(432.260.416.842)</b>	<b>449.149.385.206</b>

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020

VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
<b>50</b>	<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>		<b>(409.101.172.353)</b>	<b>385.284.018.997</b>
<b>60</b>	<b>Tiền đầu năm</b>		<b>483.316.377.828</b>	<b>98.037.263.884</b>
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		(18.604.201)	(4.905.053)
<b>70</b>	<b>Tiền cuối năm</b>	<b>4</b>	<b>74.196.601.274</b>	<b>483.316.377.828</b>

Đông Thị Ngọc Triều  
Người lập kiêm Kế toán trưởng

Ngày 9 tháng 4 năm 2021



Hà Bùi Hồng Ngọc  
Tổng Giám đốc

TP. HCM, ngày 20 tháng 4 năm 2021

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP - DỊCH  
VỤ - THƯƠNG MẠI NGỌC NGHĨA**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**LA BUI HONG NGOC**

## Thông tin liên hệ

**Văn phòng:** 27A đường Nguyễn Ư Dĩ, Phường  
Thảo Điền, Quận 2, TP.HCM.

**Đường dây nóng:** (84-28) 38 16 1186

**Email:** sales@nnc.vn  
recruitment@nnc.vn  
investor@nnc.vn

**Website:** <http://ww.nnc.vn>

